

Số: 146 /2019/NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 31 tháng 10 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan
khi được điều động, luân chuyển, biệt phái**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Xét Tờ trình số 6996/TTr-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan khi được điều động, luân chuyển, biệt phái; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan (gọi chung là cán bộ) khi được điều động, luân chuyển, biệt phái

1. Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ:

a) Cán bộ đang công tác tại các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện, do yêu cầu luân chuyển để rèn luyện, đào tạo, chuẩn bị nhân sự cho các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý theo quy hoạch cán bộ.

b) Cán bộ các cấp được điều động, biệt phái do yêu cầu công tác theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

c) Cán bộ công tác tại các cơ quan ngành dọc của Trung ương hoặc tổ chức, đơn vị thuộc Trung ương quản lý đóng trên địa bàn tỉnh, do yêu cầu công tác được điều động, luân chuyển, biệt phái đến các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể thuộc địa phương quản lý.

2. Vùng được hỗ trợ khi điều động, luân chuyển, biệt phái:

a) Vùng 1, gồm các huyện: Đam Rông, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên và các xã thuộc diện đặc biệt khó khăn theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

b) Vùng 2, gồm các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn còn lại.

3. Chế độ hỗ trợ:

a) Ngoài chế độ tiền lương và các loại phụ cấp (chức vụ, khu vực, nghề, thâm niên nghề...) thực hiện theo quy định hiện hành, cán bộ thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể khi được luân chuyển, biệt phái về xã, phường, thị trấn vẫn được hưởng phụ cấp công tác Đảng, đoàn thể; đối với trường hợp điều động, được bảo lưu phụ cấp công tác Đảng, đoàn thể tối đa 06 tháng.

b) Cán bộ thuộc diện điều động, luân chuyển, biệt phái đến nơi công tác mới có cự ly cách xa nơi làm việc hiện tại từ 10 km trở lên được hưởng mức hỗ trợ một lần và hỗ trợ hàng tháng. Cán bộ khi có quyết định điều động, luân chuyển trở lại địa phương, cơ quan công tác cũ thì không áp dụng chế độ hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này. Khi được điều động, biệt phái những lần tiếp theo đến địa bàn công tác khác chỉ được hỗ trợ hàng tháng.

c) Cán bộ được điều động, luân chuyển, biệt phái giữa các địa phương trong cùng một vùng thì được hưởng chế độ hỗ trợ ở mức quy định đối với vùng 2.

d) Cán bộ được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này phải đảm bảo các điều kiện: Nghiêm chỉnh chấp hành quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái của cấp có thẩm quyền; hoàn thành nhiệm vụ được giao; trong thời gian thực hiện quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái không vi phạm kỷ luật.

đ) Không áp dụng chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này đối với cán bộ xin chuyển công tác vì lý do cá nhân; cán bộ bị xử lý kỷ luật được cấp có thẩm quyền quyết định điều động đến nơi công tác mới; cán bộ ở các cơ quan, đơn vị mất đoàn kết nội bộ, hoạt động kém hiệu quả, cấp có thẩm quyền phải quyết định điều động đến nơi công tác mới; cán bộ đã có nhà ở tại địa bàn được điều động, luân chuyển, biệt phái đến.

4. Mức hỗ trợ một lần:

a) Cán bộ được điều động, luân chuyển từ tỉnh xuống huyện, thành phố và ngược lại; từ huyện, thành phố này đến huyện, thành phố khác:

- Nơi không có nhà ở công vụ: Mức hỗ trợ bằng 15 lần mức lương cơ sở đối với vùng 1; bằng 12 lần mức lương cơ sở đối với vùng 2.

- Nơi có nhà ở công vụ: Mức hỗ trợ bằng 10 lần mức lương cơ sở đối với vùng 1; bằng 08 lần mức lương cơ sở đối với vùng 2.

b) Cán bộ được điều động, luân chuyển, biệt phái từ huyện, thành phố xuống xã, phường, thị trấn và ngược lại; từ xã, phường, thị trấn này đến xã, phường, thị trấn khác:

- Nơi không có nhà ở công vụ: Mức hỗ trợ bằng 08 lần mức lương cơ sở đối với vùng 1; bằng 06 lần mức lương cơ sở đối với vùng 2.

- Nơi có nhà ở công vụ: Mức hỗ trợ bằng 05 lần mức lương cơ sở đối với vùng 1; bằng 04 lần mức lương cơ sở đối với vùng 2.

5. Mức hỗ trợ hàng tháng:

a) Cán bộ được điều động, luân chuyển từ tỉnh xuống huyện, thành phố và ngược lại; từ huyện, thành phố này đến huyện, thành phố khác:

- Nơi không có nhà ở công vụ: Mức hỗ trợ bằng 0,8 lần mức lương cơ sở đối với vùng 1; bằng 0,6 lần mức lương cơ sở đối với vùng 2.

- Nơi có nhà ở công vụ: Mức hỗ trợ bằng 0,4 lần mức lương cơ sở đối với vùng 1; bằng 0,2 lần mức lương cơ sở đối với vùng 2.

b) Cán bộ được điều động, luân chuyển, biệt phái từ huyện, thành phố xuống xã, phường, thị trấn và ngược lại; từ xã, phường, thị trấn này đến xã, phường, thị trấn khác:

- Nơi không có nhà ở công vụ: Mức hỗ trợ bằng 0,5 lần mức lương cơ sở đối với vùng 1; bằng 0,4 lần mức lương cơ sở đối với vùng 2.

- Nơi có nhà ở công vụ: Mức hỗ trợ bằng 0,3 lần mức lương cơ sở đối với vùng 1; bằng 0,2 lần mức lương cơ sở đối với vùng 2.

6. Đối với cán bộ là nữ, hoặc là người dân tộc thiểu số, ngoài việc được hưởng mức hỗ trợ một lần và hàng tháng theo quy định tại khoản 4 và điểm a, điểm b khoản 5 Điều này, còn được hỗ trợ thêm hàng tháng bằng 0,3 lần mức lương cơ sở khi được điều động, luân chuyển, biệt phái.

7. Thời gian hưởng mức hỗ trợ hàng tháng:

a) Đối với cán bộ thuộc diện luân chuyển, biệt phái: Thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

b) Đối với cán bộ thuộc diện điều động: Thời gian hưởng tối đa không quá 60 tháng.

8. Nguồn kinh phí chi trả chế độ hỗ trợ do ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp hiện hành.

a) Cơ quan, địa phương, đơn vị có cán bộ điều động, luân chuyển, biệt phái đi căn cứ quyết định của cấp có thẩm quyền chi trả mức trợ cấp một lần. Riêng đối với các trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này thì cơ quan, địa phương, đơn vị nơi cán bộ điều động, luân chuyển, biệt phái đến chi trả mức hỗ trợ một lần.

b) Cơ quan, địa phương, đơn vị có cán bộ điều động, luân chuyển, biệt phái đến căn cứ quyết định của cấp có thẩm quyền chi trả mức hỗ trợ hàng tháng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

3. Chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này áp dụng đối với các trường hợp điều động, luân chuyển, biệt phái theo quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành từ ngày 23 tháng 5 năm 2019. Riêng đối với các trường hợp đang thực hiện quyết định luân chuyển, biệt phái trước đây, được áp dụng chế độ hỗ trợ hàng tháng tương ứng với thời gian còn lại theo quyết định luân chuyển, biệt phái.

4. Nghị quyết số 24/2005/NQ-HĐND.KVII ngày 01 tháng 02 năm 2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc hỗ trợ đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý khi được điều động, luân chuyển hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa IX, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 31 tháng 10 năm 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 11 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Lâm Đồng;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa IX;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- TT Công báo - Tin học;
- Chi cục VT, LT;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH



Trần Đức Quận